

**QUYẾT ĐỊNH**  
**PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v tuyên bố một người mất tích**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**  
*Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp:* Bà Đoàn Thị Hương Nhu.  
*Các thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền và ông Nguyễn Xuân Trường.  
**- Thư ký phiên họp:** Bà Đinh Thị Hồng Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.  
**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:** Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 19/2024/TLPT-DS ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*”;

Do Quyết định dân sự sơ thẩm số 03/2024/QĐST-VDS ngày 11/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang bị kháng cáo;

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 19/2024/QĐPT-DS ngày 25/7/2024, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp số 01/2024/TB-TA ngày 07/8/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền của chị L:* Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1994; địa chỉ: Số G, ngõ A, đường T, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội (có mặt).

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1995; nơi ĐKKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

3. *Người kháng cáo:* Chị Nguyễn Thị L.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai của người yêu cầu giải quyết việc dân sự thể hiện:*

Chị và anh Nguyễn Ngọc H1 kết hôn vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương vào ngày 18/01/2018. Sau khi kết hôn, anh H1 đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc với thời hạn 03 năm. Tới năm 2020 do đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh tại các quốc gia trong đó có Hàn Quốc, chị bị mất liên lạc với anh H1, hết thời hạn lao động, cũng không thấy anh H1 trở về. Chị đã áp dụng đầy đủ các biện pháp liên lạc, tìm kiếm thông qua bạn bè, người thân và các phương tiện khác nhưng vẫn không xác định được thông tin của anh H1, không biết anh H1 đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Do vậy, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tuyên bố chồng chị là anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương mất tích.

Bà Vũ Thị B (mẹ anh H1) trình bày: Bà là mẹ chồng của chị L và là mẹ đẻ của anh H1. Con trai bà (anh Nguyễn Ngọc H1) kết hôn với chị Nguyễn Thị L trên cơ sở tự do, tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương vào ngày 18/01/2018. Sau khi kết hôn đến đầu năm 2019, anh H1 làm thủ tục đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc với thời hạn làm việc 03 năm. Trong thời gian lao động tại Hàn Quốc thì anh H1 thường xuyên liên lạc với gia đình. Đến nay đã hết thời hạn hợp đồng lao động, anh H1 đã bỏ ra ngoài lao động. Bà đã nhiều lần động viên anh H1 về nước giải quyết việc gia đình, nuôi dạy con nhưng anh H1 có trao đổi với bà là cố gắng lao động thêm mấy năm nữa thì về nước. Chị L có đơn yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Ngọc H1 mất tích thì bà không đồng ý. Bà trực tiếp gọi điện qua ứng dụng zalo để liên lạc với anh H1 để chứng minh về việc anh H1 không mất tích theo đơn yêu cầu của chị L (cung cấp USB có chứa nội dung cuộc nói chuyện với anh H1 có sự chứng kiến của đại diện UBND xã T và thẩm phán TAND huyện Ninh Giang và hình ảnh của anh H1 tại Hàn Quốc cho Tòa án xem xét, giải quyết).

Đại diện UBND xã T, huyện N cung cấp: Chị Nguyễn Thị L kết hôn với anh Nguyễn Ngọc H1 trên cơ sở tự do, tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương vào ngày 18/01/2018. Sau khi kết hôn đến đầu năm 2019 anh H1 làm thủ tục đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc với thời hạn làm việc 03 năm. Đến nay đã hết thời hạn lao động nhưng anh H1 chưa về nước, có thể tiếp tục ký Hợp đồng tiếp hoặc bỏ trốn ra ngoài làm việc. Bản thân anh H1 thường xuyên liên lạc về gia đình hỏi thăm bố, mẹ đẻ và vợ, con. Quan điểm

của địa phương: Chị Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết anh Nguyễn Ngọc H1 mất tích là không có căn cứ pháp luật. Đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho anh H1.

Tại Công văn số 10348/QLXNC- P3 ngày 17/5/2024, Cục Q- Bộ C cung cấp: Trường hợp Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 05/10/1995, CCCD số 010095000039, địa chỉ: T, N, Hải Dương, xuất cảnh ngày 21/01/2019, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Tại Quyết định dân sự sơ thẩm số 03/2024/QĐST-VDS ngày 11/6/2024, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang đã căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, các điều 149, 367, 370, 371, 372, 387, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về...án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị L về việc tuyên bố anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1995; Nơi ĐKKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương mất tích.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị L đã nộp theo biên lai thu số BLTU/23/0003484, ngày 09/01/2024 của Chi cục THADS huyện N. Chị L đã nộp đủ lệ phí.

Ngoài ra, Quyết định giải quyết việc dân sự còn quyết định về quyền kháng cáo;

Sau khi giải quyết sơ thẩm, chị Nguyễn Thị L kháng cáo Quyết định dân sự sơ thẩm số 03/2024/QĐST-VDS ngày 11/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang đề Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương sửa Quyết định giải quyết việc của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang theo hướng tuyên bố anh Nguyễn Ngọc H1 mất tích vì cho rằng không có căn cứ xác thực nào để xác định anh H1 còn sống hay đã chết, đang sinh sống ở đâu; bên có liên quan không cung cấp được chứng cứ chứng minh anh H1 còn sống tại địa phương khác; nguồn chứng cứ là cuộc gọi video qua zalo không hợp pháp; không xem xét đầy đủ chứng cứ của bên tham gia phiên họp.

Tại phiên họp, người đại diện theo ủy quyền của chị L giữ nguyên kháng cáo.

Quan điểm của đại diện VKS: Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; hướng giải quyết việc dân sự: Đề nghị Hội đồng giải quyết việc dân sự căn cứ điểm khoản 3

Điều 375 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị Nguyễn Thị L, giữ nguyên quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2024/ QĐST-VDS ngày 11/6/2024 của TAND huyện Ninh Giang; chị L phải chịu lệ phí phúc thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:*

[1] Về tố tụng: Chị L kháng cáo trong thời gian luật định và đã nộp tạm ứng lệ phí phúc thẩm nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Tại phiên họp, chị L có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và đã có người đại diện theo ủy quyền là anh Nguyễn Xuân H tham gia tố tụng nên căn cứ Điều 374 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt chị L.

[3] Về nội dung: Căn cứ lời trình bày của người yêu cầu là chị Nguyễn Thị L, người làm chứng bà Vũ Thị B và công văn số 10348, ngày 17/5/2024 của Cục Q- Bộ C, có cơ sở xác định từ ngày 21/01/2019, anh Nguyễn Ngọc H1 đã xuất cảnh sang Hàn Quốc, trước khi xuất cảnh anh H1 sống cùng nhà với vợ và bố mẹ đẻ tại thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương. Chị L cho rằng từ năm 2020, chị bị mất liên lạc với anh H1, hết thời hạn lao động tại Hàn Quốc cũng không thấy anh H1 trở về, chị đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm mà không biết anh H1 ở đâu, còn sống hay đã chết. Tuy nhiên, bà Vũ Thị B (là mẹ anh H1) xác định anh H1 đã hết hợp đồng lao động và đã trốn ra ngoài làm việc nhưng vẫn sinh sống tại Hàn Quốc, do trốn ra ngoài nên anh H1 không cung cấp địa chỉ cụ thể cho bà, song vẫn thường xuyên gọi điện thoại về nhà cho gia đình, vợ con. Nội dung này cũng phù hợp với kết quả xác minh tại UBND xã T - là nơi cư trú cuối cùng của anh H1. Tại buổi làm việc với Tòa án, bà B đã trực tiếp gọi điện thoại cho anh H1 qua mạng internet (ứng dụng zalo) để anh H1 trả lời các công tin do Tòa án yêu cầu, thể hiện anh H1 là chồng chị L và đang lao động tại Hàn Quốc. Mặt khác, Cục Q - Bộ C cũng có văn bản trả lời

thể hiện anh H1 đã xuất cảnh và hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

[4] Từ những phân tích trên, HĐXX thấy có tin tức xác thực là anh Nguyễn Ngọc H1 hiện đang sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị L đề nghị tuyên bố anh H1 mất tích là có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận kháng cáo của chị L, giữ nguyên quyết định sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

[5] Về lệ phí phúc thẩm: Kháng cáo của chị L không được chấp nhận nên chị L phải chịu lệ phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 375 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 37 Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị L, giữ nguyên quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2024/QĐST-VDS ngày 11/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

2. Về lệ phí phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng lệ phí phúc thẩm giải quyết việc dân sự, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003620 ngày 05/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang, chị L đã nộp xong lệ phí phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND, Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Tân Quang;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Đoàn Thị Hương Nhu**